

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2020/HS -ST

Ngày 29 - 12 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiêu.

Ông Nguyễn Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2020/TLST - HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2020/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Khuất Văn T**, sinh năm 1998 tại xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Cụm 7, xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khuất Văn S và bà Vũ Thị H; vợ, con: Chưa; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 15/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 12/3/2019; nhân thân: Ngày 27/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản; Ngày 29/02/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản cộng với thời gian cải tạo không giam giữ chưa chấp hành là 04 tháng 03 ngày (tính bằng 01 tháng 11 ngày tù giam) của bản án số 23/HSST ngày 27/4/2015, tổng hợp hình phạt chung là 07 tháng 11 ngày; theo danh chỉ bản số 375 lập ngày 14/10/2020 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ, tạm giam ngày 09/10/2020; có mặt.

2. **Đỗ G**, sinh năm 1994 tại xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Cụm 6, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ T và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/6/2013, bị Công an huyện Phúc Thọ xử phạt hành chính về hành vi Đánh nhau với mức phạt tiền là 750.000 đồng theo Quyết định xử phạt hành chính số 87 ngày 18/6/2013; theo danh chỉ bản số 319 lập ngày 13/8/2020 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ ngày 10/8/2020, tạm tha ngày 19/8/2020; có mặt.

+ *Bị hại*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: Cụm 3, xã Đ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH T; địa chỉ: Xóm Núi, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Xuân H - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình T, sinh năm 1978; địa chỉ: 185, phường S, thị xã S, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ, ngày 06/8/2020, Đỗ G là lái xe taxi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 màu bạc, biển kiểm soát: 30E – 512... của hãng taxi Sơn Tây đến đón Khuất Văn T đi đến thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng chơi. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày G và T đi về, khi đi trên đường Quốc lộ 32 cũ đến chân cầu Phùng, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội thì T bảo với G dừng xe lại trước cửa hàng bán đồ kim khí của chị Lê T ở địa chỉ số 243 Nguyễn T, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Hà Nội. T đi vào mua 01 chiếc kim cộng lực dài khoảng 70cm với giá 280.000 đồng rồi mang ra để vào cốp xe ô tô taxi của G. Sau đó, G trở T về phòng trọ của G ở thị trấn Gạch, huyện Phúc Thọ, Hà Nội. T nghỉ lại ở phòng trọ của G còn G tiếp tục đi chở khách. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/8/2020 T gọi cho G bảo về đón, G điều khiển xe ô tô taxi về đón và T lên ghế phụ bên phải ngồi và bảo G điều khiển xe đi đến khu vực thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Khi đến khu vực thị trấn Phùng, T bảo G lái xe vòng quanh khu vực thị trấn Phùng và xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng để tìm sơ hở trộm cắp tài sản. Đến khoảng 3 giờ 30 phút cùng ngày khi đến khu vực cụm 3, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Hà Nội. T phát hiện nhà chị Lê Thị H để xe máy ở sân nên đã bảo G dừng xe lại. T bảo G “anh đợi em ở đây” rồi xuống xe đi ra phía sau xe mở cốp xe lấy chiếc kim cộng lực đi đến cổng nhà chị H dùng kim cộng lực cắt ổ khóa cổng nhà chị H. G điều khiển xe lên phía trước khoảng 20m rồi đứng đợi T. Sau khi cắt được ổ khóa cổng, T cầm kim cộng lực đi ra xe mở cửa và để kim vào trong xe ô tô rồi quay lại nhà chị H mở cổng đi vào trong sân dắt chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát: 33N4 – 19.. ra ngoài đẩy xe đi được khoảng 2km, khi đến khu vực trường tiểu học Đan Phượng thì giấu xe ở ven đường và lên xe ô tô của G (G điều khiển xe ô tô đi phía sau T) và cả hai đi về huyện Phúc Thọ, Hà Nội. Trên đường đi về đến khu vực cổng phòng khám đa

khoa Ngọc Tảo, thuộc địa phận xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, Hà Nội, T bảo G dừng xe để T lấy chiếc kim cộng lực giấu vào bụi cỏ ven đường. Đến khoảng 5 giờ cùng ngày T đi nhờ xe máy của người dân quay lại thị trấn Phùng và đi bộ đến khu vực cất giấu xe, đẩy xe máy từ thị trấn Phùng về nhà T cất giấu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày T dắt chiếc xe máy trộm cắp được đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Dương Công T, sinh năm 1997, ở thôn 7, xã P, huyện Phúc Thọ, Hà Nội nói với anh T là xe bị mất khóa nhờ anh T đấu điện nổ máy xe. Sau đó T tháo biển kiểm soát 33N4 – 19.. của xe giấu ở nhà và điều khiển xe máy trên đến phòng trọ của G ở gần bệnh viện đa khoa Phúc Thọ cất giấu. Đến ngày 08/8/2020, T đi đến khu vực cổng phòng khám đa khoa Ngọc Tảo để lấy chiếc kim cộng lực đã giấu ở ven đường nhưng đã bị mất.

Đến khoảng 04 giờ ngày 09/8/2020, T sử dụng xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius trộm cắp được ngày 07/8/2020 lên khu vực phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội để trộm cắp tài sản thì bị người dân phát hiện bắt giữ và đưa đến công an phường Viên Sơn trình báo. Công an phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội đã bàn giao T và vật chứng đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đan Phượng để làm rõ xử lý theo quy định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL - HĐ ngày 14/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đan Phượng xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát: 33N4 – 19.., số khung 011679, số máy 011679 có giá trị 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng)

Bản cáo trạng số 114/CT- VKS - ĐP ngày 28/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Khuất Văn T và Đỗ G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Khuất Văn T và Đỗ G đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Khuất Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Đỗ G từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng và đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Vụ án xảy ra trên địa phận xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 3 giờ 30 phút ngày 07/8/2020, Đỗ G điều khiển xe ô tô Taxi của Công ty TNHH T có phù hiệu Taxi Hà Nội, biển kiểm soát 30E - 512... chở Khuất Văn T mang theo kìm cộng lực đi đến quanh khu vực thị trấn Phùng và xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng để tìm sơ hở trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát nhà chị Lê Thị H ở Cụm 3, xã Đ, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội có 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius dừng ở trong sân. Khuất Văn T xuống xe dùng kìm cộng lực mang theo cắt khóa cổng vào sân nhà lấy trộm của chị Lê Thị H 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát: 33N4 – 19.., số khung: 011679, số máy: 011679 có giá trị là 3.600.000 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Lê Thị H 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius có giá trị 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng) của Khuất Văn T và Đỗ G đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Khuất Văn T và Đỗ G là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để dẫn dắt và giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Hội đồng xét xử phân tích hành vi, nhân thân của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp:

Đối với bị cáo Khuất Văn T: Hội đồng xét xử xác định bị cáo có vai trò chính trong vụ án, là người trực tiếp mua kìm cộng lực, cắt khóa cổng và trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tái phạm chứng tỏ bị cáo rất coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần về hình phạt.

Đối với bị cáo Đỗ G: Thực hiện với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo Thật, là người chở và cảnh giới cho bị cáo T trộm cắp xe máy. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là bị cáo bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần về hình phạt. Xét bị

cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Hai bị cáo là người lao động tự do có nguồn thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Chiếc xe ô tô taxi nhãn hiệu Hyundai I10 màu bạc, biển kiểm soát: 30E - 512..., số khung 51AAHM547290, số máy: G3LAGM202939, ngày 09/9/2020 Cơ quan điều tra đã trả anh Vũ Đình T là đại diện chủ sở hữu Công ty TNHH T.

+ Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát: 33N4 – 19., số khung 011679, số máy 011679, Cơ quan điều tra đã trả cho chị Lê Thị H là chủ sở hữu.

+ Đối với biển kiểm soát xe mô tô: 29V1 - 24326; biển kiểm soát xe mô tô: 31 - 594.V2; biển kiểm soát xe mô tô: 29V3 - 340.68; biển kiểm soát xe mô tô: 29Z5 - 0185; biển kiểm soát xe mô tô: 99F4 - 9097, T khai do mẹ T là Vũ Thị H sinh năm 1977, đi thu mua phế liệu mang về. Qua điều tra xác định:

- Biển kiểm soát xe mô tô: 29V1 - 243.26 là biển kiểm soát xe mô tô mang tên chị Phùng Thị Q, sinh năm 1979, trú tại: Thôn V, xã C, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, chiếc xe có nhãn hiệu Honda Wave, màu đen. Chiếc xe trên chị Q bị mất trộm vào ngày 04/8/2020 tại chợ Phú Hà, phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đan Phượng đã bàn giao chiếc biển trên cho Cơ quan CSĐT - Công an thị xã Sơn Tây để giải quyết theo thẩm quyền.

- Biển kiểm soát xe mô tô: 29V3 - 340.68 là biển kiểm soát xe mang tên anh Khuất Văn H, sinh năm 1970, trú tại: cụm 2, xã Tích G, huyện Phúc Thọ, Hà Nội, có nhãn hiệu Honda Dream màu nâu. Chiếc xe trên anh H bị mất trộm vào ngày 28/7/2020 tại cánh đồng xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội, anh H đã trình báo Công an xã Thọ Lộc. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đan Phượng đã bàn giao chiếc biển kiểm soát trên cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Phúc Thọ để giải quyết theo thẩm quyền.

+ Cơ quan điều tra chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2020) gồm:

- Biển kiểm soát xe máy: 31 - 594.V2 là biển xe mang tên ông Lê Minh T, sinh năm 1965, trú tại: Tổ 10, phường L, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Ông T mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream đăng ký xe mang tên Lê Minh T, đến năm 1998 thì bán cho một người không rõ tên tuổi địa chỉ, không rõ ở đâu, nên tịch thu tiêu hủy.

- Biển kiểm soát xe máy: 29Z5 - 0185 là biển kiểm soát xe máy mang tên chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1975, trú tại: Hoàng Xá, phường L, Bắc Từ Liêm, Hà

Nội, chị V mua xe vào năm 2007, đến năm 2013 thì bán xe cho người không nhớ tên tuổi, địa chỉ, nên tịch thu tiêu hủy.

- Biển kiểm soát xe máy: 99F4 - 9097 là biển kiểm soát xe máy mang tên ông Phạm Thành H, sinh năm 1968; ông H đã chết, gia đình ông H đã bán chiếc xe trên nhưng không nhớ bán cho ai, nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 đầu vam bằng kim loại hình lục giác dài 3 - 4 cm, xác định là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 chiếc áo sơ mi màu xanh phía sau có dòng chữ “BID CONS” “Công ty cổ phần xây dựng BID” phía trước ngực, xác định không là vật chứng của vụ án nên trả lại cho bị cáo T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, số imel1:869035049949254; số imel2: 869035009949247 đã qua sử dụng, là điện thoại G dùng liên lạc với T khi trộm cắp tài sản, nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng bạc, màn hình bị vỡ, máy không khởi động được, xác định không liên quan trong vụ án, nên trả lại cho bị cáo T;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 (đã qua sử dụng) của T, xác định đây là chiếc điện thoại T liên lạc với G khi trộm cắp, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 ổ khóa bằng kim loại màu đen một bên có chữ VIỆT - PHÁP, một bên có chữ LOCK đã bị cắt là ổ khóa cổng nhà chị H do chị H giao nộp cho Cơ quan Công an, xác định không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

* Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra chị Lê Thị H và Công ty TNHH T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Khuất Văn T **15** (mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 09/10/2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ G 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Liên Hiệp, huyện Phúc, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 biển kiểm soát xe mô tô: 31 - 594.V2.

+ 01 biển kiểm soát xe mô tô: 29Z5 - 0185.

+ 01 biển kiểm soát xe mô tô: 99F4 - 9097.

+ 02 đầu vam bằng kim loại hình lục giác dài 3 - 4 cm.

+ 01 ổ khóa bằng kim loại màu đen một bên có chữ VIỆT - PHÁP, một bên có chữ LOCK đã bị cắt.

- *Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, số imel1:869035049949254; số imel2: 869035009949247 đã qua sử dụng, có lắp số sim 0964404044.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu ghi - đen (đã qua sử dụng)

- *Trả cho bị cáo Khuất Văn T:*

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng bạc, màn hình bị vỡ, máy không khởi động được.

+ 01 chiếc áo sơ mi màu xanh phía sau có dòng chữ “BID CONS” “Công ty cổ phần xây dựng BID” phía trước ngực.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo T và bị cáo G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Ph- ợng;
- Công an huyện Đan Ph- ợng;
- THADS huyện Đan Ph- ợng;
- Các bị cáo; bị hại; người liên quan;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy H- ợng